

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**NGUYỄN DŨNG SỸ**

**QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI THEO HƯỚNG  
BỀN VỮNG Ở THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG HIỆN NAY**

**Chuyên ngành: TRIẾT HỌC**

**Mã số: 60.22.80**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ**  
**KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

**Đà Nẵng – Năm 2013**

Công trình được hoàn thành tại  
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Lê Văn Đính

Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Tấn Hùng

Phản biện 2: PGS.TS. Hồ Tấn Sáng

Luận văn đã được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ Khoa học xã hội và nhân văn, họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 6 tháng 9 năm 2013

Có thể tìm luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh Tế, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững là bản chất của sự vận động theo hướng đi lên của bản thân sự vật, của giới tự nhiên, của con người và xã hội; Phát triển xã hội (PTXH) là sự vận động có định hướng của mỗi quốc gia, dân tộc nhằm đạt tới mục tiêu: tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị, công bằng, dân chủ, văn minh. Đó là một xã hội “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” [25 tr. 70]. Quản lý phát triển xã hội (QLPTXH) là quá trình tổ chức tác động có mục đích của Nhà nước và chủ thể khác trong xã hội đối với các lĩnh vực xã hội thông qua bộ máy nhà nước và tổ chức xã hội bằng nguồn lực, các công cụ, phương thức tác động khác nhau nhằm tạo ra môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, nhân văn cho cuộc sống của mọi thành viên trong xã hội, tạo điều kiện cho con người được tự do phát triển, hòa nhập cộng đồng, bảo đảm công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của mỗi cá nhân cũng như của cả cộng đồng theo các tiêu chuẩn khách quan của văn minh, tiến bộ xã hội.

Trong những năm qua thành phố Đà Nẵng đã thực hiện chủ trương gắn phát triển kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường và đã đạt được những kết quả tích cực. Kinh tế phát triển tương đối toàn diện, đạt tốc độ tăng trưởng khá; hiệu quả và sức cạnh tranh được nâng lên: Tổng sản phẩm nội địa (GDP) tăng bình quân 11%/năm. GDP bình quân đầu người nâng lên rõ rệt, năm 2010 đạt 33,2 triệu đồng, gấp 2,2 lần so với năm 2005 và bằng 1,6 lần mức bình quân chung cả nước. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp, phù hợp với Nghị quyết Đại hội XX và Nghị quyết 33-NQ/TW của Bộ Chính trị. Song song với những thành tựu trên lĩnh vực kinh tế; tiến bộ và công bằng xã hội luôn được chú trọng trong mối quan hệ với phát triển kinh tế, nhiều chính sách an sinh xã hội (ASXH) đậm tính nhân văn được triển khai thực hiện và đạt kết quả tốt như chương trình “thành phố 5 không”, chương trình “thành phố 3 có”, đề án về xây dựng thành phố môi trường.

*Tuy nhiên*, bên cạnh những thành tựu đạt được, việc thực thi chính sách xã hội, an sinh xã hội ở thành phố Đà Nẵng cũng còn một số tồn tại, yếu kém cần được khắc phục là: Tăng trưởng kinh tế những năm gần đây chưa ổn định (trong năm 2012, thành phố phải

đôi mặt với nhiều khó khăn, thách thức; 7/11 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội không đạt kế hoạch đề ra. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2012 ước thực hiện 10.910,99 tỷ đồng, đạt 81,1% dự toán HĐND thành phố giao. Đặc biệt, nguồn vốn huy động từ khai thác quỹ đất bị giảm sút mạnh trong năm 2012 (đạt 37,1%), gây mất cân đối nghiêm trọng về nguồn vốn đầu tư bố trí cho các dự án trọng điểm có liên quan đến hạ tầng và an sinh xã hội [27, tr. 3]). Chưa có giải pháp tốt đối với một số vấn đề xã hội, trong đó có các vấn đề phát sinh trong quá trình đô thị hóa, công tác tái định cư còn một số nội dung phải tiếp tục quan tâm giải quyết; lĩnh vực *văn hoá - xã hội* có mặt còn bức xúc do chưa được quan tâm đầu tư đúng mức; đời sống văn hóa, tinh thần của một bộ phận nhân dân còn khó khăn.

Xuất phát từ những vấn đề trên, tôi chọn đề tài **“Quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững ở thành phố Đà Nẵng hiện nay”** làm đề tài luận văn thạc sĩ chuyên ngành triết học của mình.

## **2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **2.1. Mục tiêu**

Trên cơ sở lý luận về quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững; luận văn phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững ở thành phố Đà Nẵng.

### **2.2. Nhiệm vụ**

#### **Để thực hiện mục tiêu trên, nhiệm vụ của luận văn là**

- Trình bày cơ sở lý luận về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững

-Phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững ở thành phố Đà Nẵng.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### **a. Đối tượng nghiên cứu**

Là những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến việc phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

### **b. Phạm vi nghiên cứu**

\* *Nội dung*: Đề tài chỉ tập trung nghiên cứu một số nội dung của phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững (trong đó chủ yếu tập trung vào vấn đề an sinh xã hội, giáo dục và đào tạo, môi trường...)

\* *Về không gian*: Đề tài nghiên cứu các nội dung đã nêu trên tại thành phố Đà Nẵng.

\* *Về thời gian*: Nghiên cứu việc quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững của thành phố Đà Nẵng từ năm 1997 đến nay và các giải pháp được đề xuất trong luận văn có tầm nhìn đến năm 2020.

#### **4. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài được thực hiện dựa trên thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề phát triển xã hội, phát triển bền vững.

Trong quá trình nghiên cứu thực hiện luận văn, phương pháp chung là kết hợp giữa nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn. Trên cơ sở đó, luận văn sử dụng tổng hợp các phương pháp: phân tích, tổng hợp, so sánh, suy luận, đồng thời khảo sát thực tế để có giải pháp hoàn thiện phù hợp.

#### **5. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo; Đề tài gồm có 3 chương.

#### **6. Tổng quan tài liệu**

Đến nay, đã có nhiều công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài như sau:

##### ***a. Nhóm các công trình nghiên cứu về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội nói chung***

“*Phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội ở nước ta thời kỳ đổi mới – Mô hình, thực tiễn và kinh nghiệm*” của PGS.TS. Đinh Xuân Lý, Nxb CTQG. Hà Nội, 2011; “*Vai trò của các tổ chức xã hội đối với phát triển và quản lý xã hội*” của TS. Thang Văn Phúc – PGS. TS Nguyễn Minh Phương. Nxb CTQG. Hà Nội, 2011; “*Vai trò của nhà nước đối với sự phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội trong tiến trình đổi mới ở Việt Nam*” của PGS, TS. Nguyễn Văn Mạnh. Nxb CTQG. Hà Nội, 2011; “*Đảng lãnh đạo thực hiện chính sách xã hội trong thời kỳ đổi mới*” của TS. Nguyễn Thị Thanh. Nxb CTQG. Hà Nội, 2011; Đề tài cấp Bộ 2006: “*Tác động của nhân tố chính trị đối với sự phát triển (qua thực tiễn 20 năm đổi mới một số tỉnh duyên hải miền Trung)*” do PGS. TS Hồ Tân Sáng Chủ nhiệm (Học viện Chính trị - Hành chính Khu vực III)...

Nguyễn Trọng Chuẩn, “*Mối quan hệ biện chứng giữa đổi mới chính sách kinh tế và đổi mới chính sách xã hội*”; Phan Xuân Sơn:

*Phát triển của xã hội với tư cách là đối tượng của khoa học chính trị.* Thông tin Chính trị học số 1.2001. Viện Khoa học chính trị - Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Nguyễn Thế Chinh. *Trao đổi về phát triển bền vững*, Đại học kinh tế quốc dân Hà Nội, 2008; Nguyễn Đức Thắng, *Một số khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện định hướng chiến lược phát triển bền vững ở Việt Nam*, Văn phòng phát triển bền vững, Viện nghiên cứu môi trường, Hà Nội, 2008; Hội thảo quốc tế *Chính trị và phát triển bền vững trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế - những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền phối hợp với Viện Friedrich Ebert (Đức) tổ chức ngày 18,19/2009; Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Kinh tế. Kỷ yếu hội thảo 2011, *Phát triển nhanh và bền vững kinh tế - xã hội khu vực duyên hải miền Trung và Tây Nguyên*, Đà Nẵng, tháng 9/2011.

***b. Nhóm các công trình nghiên cứu về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững trên địa bàn thành phố Đà Nẵng***

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học kinh tế quốc dân: *Mười năm lãnh đạo phát triển Đà Nẵng – những bài học kinh nghiệm*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp thành phố năm 2010. Hà Nội 2010; Võ Công Trí: *“Đánh giá chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở thành phố Đà Nẵng giai đoạn 1997 - 2010 theo yêu cầu phát triển bền vững”*; Trần Văn Minh: *“Mục tiêu và định hướng phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Đà Nẵng đến năm 2020”*, Thông tin khoa học Phát triển kinh tế - xã hội Đà Nẵng số tháng 10/2008; Võ Duy Khương: *Tốc độ và chất lượng tăng trưởng kinh tế của Thành phố Đà Nẵng: Những đánh giá ban đầu*, Thông tin khoa học Phát triển kinh tế - xã hội Đà Nẵng số tháng 01/2009...

- PGS.TS. Lê Văn Đỉnh (2010): Chuyên đề *Đà Nẵng với việc thực hiện chính sách An sinh xã hội và vấn đề môi trường – thực trạng và ý nghĩa xã hội*; Chuyên đề *“Hiệu quả lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền thành phố Đà Nẵng với phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội”*, Đề tài *“Nâng cao năng lực và hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với sự phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội ở nước ta trong tiến trình đổi mới”* – mã số KX.02.21/06-10 do PGS. TS. Đỉnh Xuân Lý chủ nhiệm - thuộc Chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp nhà nước KX02/06-10 *“Quản lý phát triển xã hội trong tiến trình đổi mới đất nước”*; TS. Nguyễn Hiệp - ThS.

Huỳnh Văn Thắng (2012), *Chăm sóc người cao tuổi trong điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương: trường hợp Thành phố Đà Nẵng*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Phát triển kinh tế xã hội miền Trung và Tây Nguyên gắn với yêu cầu tái cơ cấu kinh tế, Đà Nẵng;

- Các công trình nghiên cứu nói trên đã đề cập đến việc phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, hoặc đi sâu vào các mảng phát triển kinh tế, an sinh xã hội và bảo vệ môi trường...

Quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn hết sức phong phú. Do đó, việc làm rõ cơ sở lý luận về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững là vấn đề hết sức cần thiết. Cho đến nay các công trình nghiên cứu về PTBV chưa nhiều và các công trình đã nghiên cứu chỉ tập trung ở những khía cạnh và góc độ khác nhau về PTXH theo hướng bền vững ở tầm vĩ mô; chứ chưa có công trình nào nghiên cứu một cách thấu đáo, hoàn chỉnh về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững ở một địa phương cụ thể.

Ở Thành phố Đà Nẵng, trong thời gian qua, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thành phố đã tiếp tục duy trì được nhịp độ tăng trưởng tương đối cao, sự nghiệp văn hóa - xã hội tiếp tục được đầu tư, phát triển, tạo nền tảng nâng cao đời sống nhân dân: “Kinh tế phát triển tương đối toàn diện, đạt tốc độ tăng trưởng khá; hiệu quả và sức cạnh tranh được nâng lên. Phát triển khá nhanh và đồng bộ kết cấu hạ tầng; tăng cường quản lý đô thị, tạo chuyển biến tích cực trong công tác bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên ... Các lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển; chương trình “5 không”, “3 có” đạt kết quả tích cực. Do vậy việc chọn hướng nghiên cứu nói trên của đề tài luận văn là cần thiết và phù hợp với định hướng được nêu trong Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XX.

## CHƯƠNG 1

# PHÁT TRIỂN XÃ HỘI VÀ QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI THEO HƯỚNG BỀN VỮNG MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

### 1.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN

#### 1.1.1. Phát triển xã hội

Phát triển xã hội là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn hết sức phong phú, là đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành khoa học như triết học, xã hội học, sử học, chính trị học và luật học... Mỗi ngành khoa học có cách tiếp cận khác nhau, song đều chung một mục đích từ sự phân tích cơ sở lý luận, tiến hành đánh giá thực tiễn của các hoạt động quản lý phát triển xã hội để đưa ra các giải pháp phù hợp với thực tiễn nhằm phát huy vai trò các chủ thể quản lý trong việc phát triển xã hội. Chủ nghĩa Mac-Lênin với quan điểm duy vật biện chứng cho rằng tất cả mọi sự vật hiện tượng trong tự nhiên xã hội và tư duy luôn vận động và phát triển không ngừng. Theo quan điểm này, sự phát triển hàm chứa sự vận động theo hướng đi lên, trong đó có tính kế thừa, lặp lại cái cũ, nhưng ở mức độ cao hơn và có sự xuất hiện của cái mới. Trong đó xã hội được quan niệm: không phải bao hàm các cá nhân, mà xã hội biểu hiện tồn số những mối quan hệ và những mối quan hệ của các cá nhân đối với nhau[8,t.46,tr.355].

#### **a. Cách tiếp cận và quan niệm về sự phát triển xã hội**

\* *Tiếp cận từ góc độ kinh tế học*

\* *Tiếp cận sự phát triển xã hội từ góc độ văn hoá, xã hội học, dân chủ nhân quyền*

- *Từ góc độ văn hoá*

- *Từ góc độ xã hội học- Từ góc độ dân chủ - nhân quyền*

\* *Tiếp cận từ giác độ triết học chính trị (mác xít)*

#### **b. Các tiêu chí thể hiện sự phát triển xã hội**

\* *Các quan niệm khác nhau về tiêu chí của sự phát triển xã hội: Quan niệm của Trung Quốc, Nhật bản, Singapore, Quan điểm của Liên Hiệp quốc*

#### **b. Khái niệm phát triển xã hội**

\* *Trên cơ sở phân tích nói trên, có thể quan niệm phát triển xã hội ở hai phương diện*

- Thứ nhất, theo nghĩa rộng, Phát triển xã hội là sự vận động của các hình thái kinh tế - xã hội từ trình độ thấp đến trình độ cao; là



quá trình tạo ra những điều kiện, nhân tố tự phủ định làm cho lịch sử tiến lên một hình thái kinh tế - xã hội cao hơn - xã hội xã hội chủ nghĩa.

- Thứ hai, theo nghĩa hẹp, Phát triển xã hội là sự vận động có định hướng của mỗi quốc gia, dân tộc nhằm đạt tới mục tiêu: tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị, công bằng, dân chủ, văn minh.

*\* Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đã khẳng định: "...Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện, các dân tộc trong công đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển..." [23 tr.69-70].*

### **1.1.2. Phát triển bền vững - Khái niệm và các tiêu chí**

#### **a. Khái niệm Phát triển bền vững**

Phát triển bền vững là mục tiêu hướng tới của nhiều quốc gia, dân tộc trên thế giới. Mỗi quốc gia sẽ dựa trên những đặc thù riêng về điều kiện tự nhiên, về lịch sử, chính trị, kinh tế, văn hóa để hoạch định Chiến lược phát triển bền vững của mình. Bên cạnh đó, phát triển bền vững còn là mục tiêu chung của nhân loại, mang tính toàn cầu và nhìn nhận dưới góc độ quan hệ quốc tế, đó cũng là mục tiêu quan trọng của các nước khi tham gia vào đời sống quốc tế.

**Tóm lại:** *Phát triển bền vững là sự phát triển bảo đảm tăng trưởng kinh tế trên cơ sở sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường nhằm đáp ứng nhu cầu của thế hệ con người hiện nay và cả các thế hệ tương lai.*

**b. Tiêu chí:** Hiện nay trên thế giới có nhiều bộ tiêu chí đánh giá Phát triển bền vững khác nhau. Có thể nhận biết tiêu chí đánh giá sự Phát triển bền vững thông qua các thành tố sau đây:

*Thứ nhất, một nền chính trị ổn định, hợp lý, hiệu quả - nền chính trị dân chủ hiện thực.*

*Thứ hai, Tăng trưởng kinh tế gắn liền với dân chủ, công bằng và tiến bộ xã hội.*

*Thứ ba, Văn hoá ngày càng phong phú, đa dạng, dựa trên nền tảng Chân- Thiện - Mỹ..*

*Thứ tư, Môi trường sinh thái được sử dụng, bảo tồn và phát triển lành mạnh.*

*Thứ năm, con người ngày càng hoàn thiện nhân cách, tự do, hài hoà, sáng tạo:*

**c. Quan điểm của Đảng ta về phát triển bền vững**

*Quan điểm phát triển bền vững được thể hiện trong Văn kiện Đại hội Đảng của Đảng ta (từ Đại hội VIII đến Đại hội XI).*

**1.2. QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI THEO HƯỚNG BỀN VỮNG**

**1.2.1. Quản lý phát triển xã hội – Khái niệm, đặc điểm**

**a. Khái niệm**

Quản lý phát triển xã hội (QLPTXH) là quá trình tổ chức tác động có mục đích của Nhà nước và chủ thể khác trong xã hội đối với các lĩnh vực xã hội thông qua bộ máy nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp bằng nguồn lực, các công cụ, phương thức tác động khác nhau nhằm tạo ra môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, nhân văn cho cuộc sống của mọi thành viên trong xã hội, tạo điều kiện cho con người được tự do phát triển, hòa nhập cộng đồng, bảo đảm công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của mỗi cá nhân cũng như của cả cộng đồng theo các tiêu chuẩn khách quan của văn minh, tiến bộ xã hội [42, tr.30].

**b. Đặc điểm cơ bản của quản lý phát triển xã hội**

*\* Về chủ thể quản lý phát triển xã hội:*

- Nhà nước

- Tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp các tổ chức phi chính phủ

*\* Công cụ, phương thức quản lý phát triển xã hội:*

- *Đối với Nhà nước:* Nhà nước là chủ thể có vai trò chủ đạo trong PTXH và QLPTXH, vì vậy cũng là chủ thể nắm trong tay nhiều công cụ, phương thức QLPTXH.

- *Đối với các chủ thể khác:* Trên cơ sở định hướng và khuôn khổ pháp lý do nhà nước quy định, hướng dẫn; các chủ thể khác trong xã hội như Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội các tổ chức kinh tế có thể thông qua tổ chức của mình, xây dựng các phong trào tự nguyện, tự quản sâu rộng trong các thành viên của mình tham gia giải quyết các vấn đề xã hội..

*\* Về phương pháp quản lý phát triển xã hội:*

*\* Về hình thức quản lý phát triển xã hội:*

### **1.2.2. Nội dung quản lý phát triển xã hội**

#### ***a. Xây dựng chính sách và pháp luật về các vấn đề xã hội***

*\* Xây dựng chính sách về các vấn đề xã hội*

*\* Xây dựng pháp luật về các vấn đề xã hội*

#### ***b. Tổ chức quản lý và điều hành thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu xã hội***

- Phục vụ công cộng

- Giải quyết các vấn đề lao động, việc làm và điều tiết chế độ phân phối

- Tổ chức, quản lý lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Tổ chức, quản lý lĩnh vực chăm sóc y tế và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân

- Tổ chức, quản lý lĩnh vực bảo vệ gia đình, đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội và tội phạm

- Xây dựng chính sách và triển khai thực hiện các hoạt động bảo đảm an sinh xã hội

#### ***c. Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện chính sách và pháp luật về các vấn đề xã hội***

Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát mới phát hiện được những bất cập, không phù hợp hoặc thiếu sót trong các chủ trương, chính sách về PTXH, mới phát hiện được những vi phạm, thực hiện không đúng những chủ trương, chính sách này để xử lý nghiêm minh, kịp thời..

### **1.2.3. Quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững**

- *Quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững* là quá trình tổ chức tác động có mục đích của nhà nước và chủ thể khác trong xã hội đối với các lĩnh vực xã hội thông qua bộ máy nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp bằng nguồn lực, các công cụ, phương thức tác động khác nhau nhằm tạo ra môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, nhân văn cho cuộc sống của mọi thành viên trong xã hội, tạo điều kiện cho con người được tự do phát triển, hòa nhập cộng đồng, bảo đảm công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của mỗi cá nhân cũng như của cả cộng đồng theo các tiêu chuẩn khách quan của văn minh, tiến bộ xã hội... nhằm đáp ứng nhu cầu của thế hệ con người hiện nay và cả các thế hệ tương lai.

- *Quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững luôn hướng đến việc đảm bảo mục tiêu:* Kết hợp chặt chẽ giữa tăng trưởng kinh

tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, nhất là đối với người nghèo, đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, đặc biệt là trong tình hình kinh tế khó khăn, suy giảm; gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường quan hệ đối ngoại, thực hiện tốt hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [23, tr 180, 181].

## KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Phát triển xã hội là sự vận động có định hướng của mỗi quốc gia, dân tộc nhằm đạt tới mục tiêu: tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị, công bằng, dân chủ, văn minh.

*Quản lý phát triển xã hội* là quá trình tổ chức tác động có mục đích của nhà nước và chủ thể khác trong xã hội đối với các lĩnh vực xã hội thông qua bộ máy nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp bằng nguồn lực, các công cụ, phương thức tác động khác nhau nhằm tạo ra môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, nhân văn cho cuộc sống của mọi thành viên trong xã hội, tạo điều kiện cho con người được tự do phát triển, hòa nhập cộng đồng, bảo đảm công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của mỗi cá nhân cũng như của cả cộng đồng theo các tiêu chuẩn khách quan của văn minh, tiến bộ xã hội.

*Quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững* là quá trình tổ chức tác động có mục đích của nhà nước và chủ thể khác trong xã hội đối với các lĩnh vực xã hội thông qua bộ máy nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp bằng nguồn lực, các công cụ, phương thức tác động khác nhau nhằm tạo ra môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, nhân văn cho cuộc sống của mọi thành viên trong xã hội, tạo điều kiện cho con người được tự do phát triển, hòa nhập cộng đồng, bảo đảm công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của mỗi cá nhân cũng như của cả cộng đồng theo các tiêu chuẩn khách quan của văn minh, tiến bộ xã hội... nhằm đáp ứng nhu cầu của thế hệ con người hiện nay và cả các thế hệ tương lai.

## **CHƯƠNG 2**

### **THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI THEO HƯỚNG BỀN VỮNG Ở THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TRONG THỜI GIAN QUA**

#### **2.1. KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI**

##### **2.1.1. Về vị trí địa lý tự nhiên**

##### **2.1.2. Về kinh tế - xã hội**

#### **2.2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI Ở THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TRONG THỜI GIAN QUA VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA**

##### **2.2.1. Thực trạng công tác quản lý phát triển xã hội thời gian qua**

Trên cơ sở Nghị quyết 33 của Bộ Chính trị và 12 Chương trình lớn thực hiện Nghị quyết 33, Nghị quyết Đảng bộ thành phố lần thứ XIX (2005 – 2010) xác định phương hướng phát triển Đà Nẵng đến năm 2010: Xây dựng Đà Nẵng trở thành một đô thị lớn của cả nước, trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học công nghệ của miền Trung; là địa bàn giữ vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh của khu vực miền Trung và cả nước...Phân đầu đề nhiệm kỳ 2005 - 2010 là nhiệm kỳ phát triển nhanh và bền vững. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội. Coi chất lượng, hiệu quả là tiêu chuẩn hàng đầu trong phát triển thành phố. Xây dựng phẩm chất tinh thần của Đảng bộ trong giai đoạn mới: dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước nhân dân trên cơ sở đường lối chung của Đảng [16].

Bên cạnh những thành tựu trên lĩnh vực kinh tế đã nêu, những kết quả trong lĩnh vực quản lý phát triển xã hội trong thời gian qua có thể kể đến là: “*Giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ*”. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, báo chí, xuất bản, phát thanh - truyền hình, thể dục - thể thao đa dạng. Công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ngày càng đi vào chiều sâu. Tiến bộ và công bằng xã hội luôn được chú trọng trong mối quan hệ với phát triển kinh tế, nhiều chính sách an sinh xã hội đậm tính nhân văn được triển khai thực hiện và đạt kết quả tốt. Chương trình “thành phố 5 không” cơ bản hoàn thành. Chương trình “thành phố 3 có” đạt một số kết quả bước đầu. Các đối tượng chính sách được quan tâm chăm sóc chu đáo, các đối tượng xã hội được hỗ

trợ ổn định đời sống. Chất lượng công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, đặc biệt là trẻ em được nâng lên đáng kể. Nhận thức và thực hiện chính sách, pháp luật về dân số, kế hoạch hóa gia đình có tiến bộ. Công tác phòng, chống bạo lực gia đình, thực hiện bình đẳng giới và tiến bộ phụ nữ có chuyển biến tốt. Công tác dân tộc được chú trọng; các tôn giáo được tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động phù hợp với chính sách của Nhà nước” [17, tr 19, 20].

Từ thực tiễn của thành phố và từ kinh nghiệm đúc kết được ở trong và ngoài nước, Thành ủy và UBND thành phố Đà Nẵng đã chọn phương thức vừa kết hợp hài hòa giữa phát triển toàn diện, đồng bộ với phát triển trọng điểm, giữa những vấn đề bức xúc hiện tại với những vấn đề phục vụ cho phát triển lâu dài, phát triển kinh tế phải gắn liền với việc giải quyết tốt các vấn đề xã hội và các chính sách xã hội cho người dân. Một trong những quan điểm phát triển được nêu trong Văn kiện ĐHĐB lần thứ XX (2010 – 2015) của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng là: *Kết hợp phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, nâng cao chất lượng cuộc sống, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội* [17, tr.87]. Cụ thể là: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình “thành phố 5 không”, “thành phố 3 có”; giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của nhân dân. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt nghèo, học sinh bỏ học và thiếu niên hư, vi phạm pháp luật. Trở thành một thành phố công nghiệp không chỉ đơn giản là tăng tỷ trọng giá trị công nghiệp trong GDP.

### **2.2.2. Những kết quả cụ thể và những vấn đề đặt ra**

Việc thực hiện các chủ trương chính sách xã hội được thể hiện trên các lĩnh vực an sinh xã hội, giáo dục & đào tạo, bảo vệ môi trường như sau:

#### **a. An sinh xã hội**

\* *Thực hiện chương trình “thành phố 5 không” và “thành phố 3 có”:*

- *Chương trình “Thành phố 5 không”:*

*Giai đoạn 2009 - 2015:* Không có hộ nghèo theo chuẩn thành phố; Không có học sinh bỏ học ở cấp Tiểu học và Trung học cơ sở; Không có người lang thang xin ăn; Không có người nghiện ma túy trong cộng đồng; Không có giết người để cướp của.

- Chương trình “Thành phố 3 có”. Từ kết quả chương trình “Thành phố 05 không”, Đà Nẵng đã mạnh dạn đề ra chương trình “Thành phố 3 có”: có việc làm, có nhà ở, có nếp sống văn minh đô thị (xem Phụ lục 3).

\* *Thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công, thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ.*

\* *Chính sách Bảo trợ xã hội*

- *Chính sách BHXH đối với trẻ em (trẻ em mồ côi, bị bỏ rơi, có hoàn cảnh đặc biệt) và phụ nữ nghèo, bất hạnh*

- *Chính sách bảo trợ đối với người cao tuổi*

\* *Thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế*

- *Về cấp số BHXH về giải quyết chi trả chế độ BHXH*

- *Thực hiện chính sách Bảo hiểm y tế*

**b. Trên lĩnh vực giáo dục & đào tạo, văn hóa**

\* *Về giáo dục và đào tạo*

- *Hoạt động khoa học và công nghệ*

\* *Đời sống văn hoá*

## **2.3. BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA**

**2.3.1. Một số bài học kinh nghiệm rút ra trong công tác quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững dưới sự lãnh đạo của hệ thống chính trị ở thành phố Đà Nẵng**

*Một là, nêu cao tính đảng, tăng cường đoàn kết, thống nhất, phát huy dân chủ, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và trong xã hội.*

*Hai là, dựa vào dân; củng cố và phát huy sự đồng thuận của nhân dân để thực hiện các chủ trương, chính sách của thành phố.*

*Ba là, phát huy vai trò tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân, đi đôi với phát huy vai trò người đứng đầu trong tổ chức thực hiện chủ trương đã đề ra.*

*Bốn là, xác định rõ và tập trung đầu tư giải quyết tốt những khâu đột phá, then chốt, trọng điểm, nhất là về quy hoạch và quản lý thực hiện quy hoạch.*

**2.3.2. Những vấn đề đặt ra**

**a. Trên lĩnh vực kinh tế**

Kinh tế tăng trưởng khá, nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của thành phố; quy mô còn nhỏ, tích lũy còn hạn chế; sức cạnh tranh và hiệu quả trên một số lĩnh vực còn thấp. Công nghiệp chủ yếu vẫn là gia công, sơ chế, giá trị gia tăng thấp. Ngành

du lịch chưa phát huy được vai trò mũi nhọn; chưa hình thành các ngành công nghệ cao, dịch vụ hiện đại, ngang tầm khu vực và quốc tế. Công nghiệp phụ trợ phát triển chậm; sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc trưng còn ít. Nguồn thu ngân sách tăng nhanh, nhưng chưa thật vững chắc. Kinh tế biển chưa được đầu tư, khai thác hợp lý; công tác phối hợp liên ngành trong kinh tế biển còn hạn chế; chưa phát huy tốt vai trò thành phố cảng biển, đầu mối trung chuyển, quá cảnh, giao lưu hàng hoá của khu vực miền Trung -Tây Nguyên [17, tr 75, 76]

- *Trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư:* Một số địa phương chưa thực hiện tốt việc "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát" trong công tác giải toả, đền bù, tái định cư. Một số nội dung quy hoạch thiếu tầm nhìn chiến lược và trong triển khai đền bù giải toả còn có những hiện tượng những nhiễu, làm khó cho dân!". Đối với các vùng dời hẳn đi nơi khác, việc đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng như trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nhà sinh hoạt cộng đồng, trạm y tế, trường học, nhà mẫu giáo, bưu điện văn hóa xã, các công trình giao thông, thủy lợi, điện và nước sinh hoạt chưa đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- *Việc phân lô một số địa điểm để khai thác du lịch cũng còn nhiều vấn đề cần xem xét, điều chỉnh:* Tuyến đường du lịch ven biển Sơn Trà - Điện Ngọc nối Đà Nẵng với Hội An sẽ là điểm đến lý tưởng của du khách trên con đường di sản miền Trung. Thế nhưng cũng là lúc một loạt nhà hàng nằm sát mép biển cách chân sóng không quá 40m đã sừng sững mọc lên - bãi biển Phước Mỹ đang bị "xé nhỏ" để xây dựng nhà hàng, quán nhậu.

- *Trong việc giải quyết vấn đề việc làm và chất lượng nguồn nhân lực lao động:* Giải quyết vấn đề việc làm và thu nhập cho người nông dân. Chất lượng lao động ở các khu kinh tế, khu công nghiệp thấp: Lao động trong các khu kinh tế, khu công nghiệp có trình độ chuyên môn, tay nghề thấp. Số công nhân được đào tạo trong các trường kỹ thuật khi vào làm trong các khu kinh tế, khu công nghiệp phải đào tạo lại chiếm từ 60-70%. Số/ lao động làm việc cho các doanh nghiệp trong nước, trong những ngành nghề truyền thống phần đông chỉ được đào tạo ngắn hạn hoặc tự học.

### ***b. Trên lĩnh vực văn hóa, giáo dục***

Giáo dục - đào tạo chưa đạt yêu cầu giáo dục toàn diện; hiệu quả đầu tư và giáo dục - đào tạo chưa đồng đều giữa các vùng; hoạt động của hệ thống giáo dục thường xuyên còn hạn chế; việc đào tạo,



phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành kinh tế chưa được chú trọng [17, tr 77]. Quy mô và chất lượng giáo dục tuy đã có sự tăng lên khá nhanh song vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo NNL phục vụ CNH, HĐH và phát triển KT - XH của thành phố. Việc coi trọng và đề cao giáo dục văn hóa hơn là hướng nghiệp, định nghiệp, dạy nghề phổ thông cho học sinh đã và đang tạo ra những bất cập trong việc cung cấp NNL phổ thông cho thành phố, sự quan tâm, đầu tư kinh phí cũng như nhân lực cho giáo dục phổ thông ở thành phố chưa thật sự hợp lý, chủ yếu tập trung đầu tư vào các trường điểm, trường chuyên..

Lĩnh vực *văn hoá - xã hội* có mặt còn bức xúc do chưa được quan tâm đầu tư đúng mức; đời sống văn hóa, tinh thần của một bộ phận nhân dân còn khó khăn. Công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa (tổ chức biểu diễn, lễ hội, xuất bản, văn hóa phẩm, các dịch vụ vui chơi giải trí, internet...) có mặt còn buông lỏng. Khoa học - công nghệ chưa gắn chặt với sản xuất, đời sống; tỷ lệ đổi mới, ứng dụng công nghệ hiện đại trong các ngành kinh tế, các doanh nghiệp còn thấp. Chủ trương xã hội hóa, đổi mới quản lý trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao triển khai chưa đồng bộ, kết quả còn hạn chế. Văn minh đô thị chuyển biến chậm, có mặt còn bức xúc.

### ***c. Trên lĩnh vực an sinh xã hội***

Mặc dù thu nhập và mức sống của người dân thành phố có xu hướng tăng lên, tuy nhiên khoảng cách giàu nghèo cũng ngày càng có sự cách biệt. Hồ sơ cách giàu nghèo đang có xu hướng tăng nhanh, từ 5,44 lần năm 2002, đã tăng lên 5,58 lần năm 2006 và 6,09 lần vào năm 2008. Nhóm nghèo nhất trong giai đoạn 2002 - 2008, thu nhập thực tế tăng khoảng 1,78 lần, bình quân mỗi năm tăng 10,1%, trong khi đó nhóm giàu nhất có thu nhập thực tế tăng 2,0 lần, tốc độ tăng bình quân hàng năm là trên 12,2%. Tỷ lệ người nghèo theo chuẩn mới của thành phố vẫn còn lớn, số người không có việc làm vẫn còn đông.

Việc thực hiện ASXH mặc dù đã tạo được sự quan tâm nhất định của xã hội, nhưng chưa thật sự là phong trào sâu rộng của quần chúng nhân dân, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của mọi lực lượng trong xã hội nhằm khai thác hiệu quả các nguồn lực bổ sung để thực hiện các mục tiêu mà hệ thống ASXH hướng tới; mức độ huy động đóng góp của người dân cho việc thực thi các chính sách

ASXH còn thấp, chủ yếu vẫn dựa vào ngân sách. Một số người dân có xu hướng ý lại sự hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng nên thiếu sự nỗ lực cố gắng, phấn đấu vươn lên.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, thành phố Đà Nẵng cũng còn một số tồn tại, yếu kém cần được khắc phục là: Chưa có giải pháp tốt đối với một số vấn đề xã hội, trong đó có các vấn đề phát sinh trong quá trình đô thị hóa, công tác tái định cư còn một số nội dung phải tiếp tục quan tâm giải quyết [6], lĩnh vực văn hoá - xã hội có mặt còn bức xúc do chưa được quan tâm đầu tư đúng mức; đời sống văn hóa, tinh thần của một bộ phận nhân dân còn khó khăn [17].

#### ***d. Trên lĩnh vực môi trường***

Vấn đề ô nhiễm môi trường là một trong những vấn đề nóng bỏng hiện nay cần được các cấp quan tâm xử lý. Ô nhiễm môi trường không chỉ tác động bất lợi đến cuộc sống, sinh hoạt cục bộ ở các khu kinh tế, khu công nghiệp mà lan rộng và gây hậu quả nghiêm trọng ảnh hưởng đến môi trường sinh sống của nhân dân các vùng dân cư. Gần đây, tình hình ô nhiễm tại các KCN trên địa bàn TP Đà Nẵng lại “nóng” lên khi các doanh nghiệp (DN) liên tiếp lén xả nước thải chưa qua xử lý ra môi trường. Đây là nguyên nhân chính gây ô nhiễm môi trường các sông suối, ao hồ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của người dân. Thực tế, người dân rất bức xúc và đã nhiều lần bao vây nhà máy gây ô nhiễm, nhiều DN vẫn cố tình lén lút xả nước thải chưa qua xử lý ra môi trường.

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 2**

Trên quan điểm phát triển bền vững; phương châm hành động của Đảng bộ, Chính quyền thành phố là: Quán triệt sâu sắc nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội. ...Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội. Coi chất lượng, hiệu quả là tiêu chuẩn hàng đầu trong phát triển thành phố. Xây dựng phẩm chất tinh thần của Đảng bộ trong giai đoạn mới: dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước nhân dân trên cơ sở đường lối chung của Đảng [16].

Mặc dù đã đạt được những kết quả đáng phấn khởi, song công tác quản lý phát triển xã hội tại thành Đà Nẵng vẫn còn tồn tại một số vấn đề cần khắc phục, cụ thể: Giáo dục - đào tạo chưa đạt yêu cầu

giáo dục toàn diện; hiệu quả đầu tư và giáo dục - đào tạo chưa đồng đều giữa các vùng; hoạt động của hệ thống giáo dục thường xuyên còn hạn chế; việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành kinh tế chưa được chú trọng [17, tr 77]. Quy mô và chất lượng giáo dục tuy đã có sự tăng lên khá nhanh song vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ CNH, HĐH và phát triển KT - XH của thành phố. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về nội dung và yêu cầu của chính sách ASXH có khi chưa đầy đủ, rõ ràng và kịp thời tới những đối tượng liên quan (những người thực thi và người dân), dẫn đến hiểu sai; các văn bản hướng dẫn nhiều khi không được minh bạch, công khai. Các nguyên tắc của hệ thống ASXH như: mọi người dân có quyền an sinh và tiếp cận hệ thống ASXH; tạo sự gắn bó, đoàn kết, liên kết tương trợ giữa các cá nhân, nhóm xã hội; gắn trách nhiệm và quyền lợi, giữa đóng góp và hưởng lợi, khuyến khích mọi người dân, mọi thành phần trong xã hội tham gia... chưa được nhận thức một cách đầy đủ. Do vẫn còn một bộ phận nhân dân chưa ý thức được sâu sắc trách nhiệm cá nhân trong vấn đề đảm bảo ASXH nên tư tưởng dựa dẫm vào Nhà nước có chiều hướng gia tăng. Một số người dân có xu hướng ỷ lại sự hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng nên thiếu sự nỗ lực cố gắng, phấn đấu vươn lên. Tình trạng nợ BHXH, trốn tránh nghĩa vụ đóng bảo hiểm cho người lao động của các doanh nghiệp vẫn còn khá phổ biến. Công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân chưa được tốt, hệ thống y tế vẫn còn bất cập, trong đó nhiều cơ sở y tế quá tải trong điều trị. Tỷ lệ người nghèo theo chuẩn mới

### CHƯƠNG 3

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI THEO HƯỚNG BỀN VỮNG Ở THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

### 3.1. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG

#### 3.1.1. Những quan điểm có tính định hướng chung

*a. Phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững phải xuất phát từ nhu cầu của con người và lấy con người làm trung tâm, nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*

*b. Phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững không chỉ vì nhu cầu hiện tại; mà còn phải bao hàm cả triển vọng trong tương lai*

*c. Phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững phải đảm bảo tính hài hòa giữa kinh tế, xã hội, văn hóa, môi trường và ổn định chính trị*

*d. Phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững là sự nghiệp chung của nhân loại, quốc gia; của mọi chủ thể lãnh đạo quản lý và của mọi người dân*

#### 3.1.2. Quan điểm của Đảng, Nhà nước và của Đảng bộ, Chính quyền thành phố Đà Nẵng

##### *a. Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta*

Đảng ta đã đưa ra quan điểm về phát triển nhanh và bền vững với tầm nhìn, cách tiếp cận mới. Nó thể hiện sự “gắn kết chặt chẽ giữa phát triển nhanh với phát triển bền vững, coi phát triển bền vững là yêu cầu xuyên suốt trong Chiến lược; giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với phát triển các lĩnh vực văn hóa xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường; đặt yêu cầu bảo đảm tốc độ tăng trưởng nhanh, rút ngắn khoảng cách phát triển với các nước, đồng thời khắc phục tư tưởng chạy theo tốc độ mà không chú ý đúng mức đến chất lượng tăng trưởng” [12].

*b. Quan điểm định hướng và mục tiêu về phát triển xã hội của Đảng bộ, Chính quyền thành phố Đà Nẵng*

##### *\* Quan điểm định hướng*

- Phát triển nhanh, hài hòa, bền vững là yêu cầu xuyên suốt trong quá trình phát triển của thành phố. Coi trọng phát triển chiều sâu; lấy chất lượng, hiệu quả làm tiêu chuẩn hàng đầu trong phát triển.

- Quán triệt và thực hiện nhất quán nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa làm nền tảng tinh thần của xã hội; quản lý đô thị là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên; bảo đảm quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu.

- Phát triển kinh tế - xã hội thành phố gắn kết chặt chẽ trong mối quan hệ hữu cơ với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội cả nước, quy hoạch phát triển vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và hội nhập kinh tế quốc tế. Ưu tiên đầu tư phát triển những ngành, lĩnh vực tạo thế và lực cho phát triển; có khả năng hội nhập cao; năng động và thích ứng với phát triển kinh tế tri thức.

- Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, xem đây là yếu tố quyết định để phát triển kinh tế thành phố. Gắn huy động với sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhanh và bền vững.

- Giữ vững ổn định chính trị, coi ổn định là điều kiện để phát triển. Kết hợp phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, nâng cao chất lượng cuộc sống, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội.

- Phát huy vai trò quốc sách hàng đầu của giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; xem phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là yếu tố quan trọng tạo động lực để phát triển [17, tr 86,87]

*\*Mục tiêu:*

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình “Thành phố 5 không”, “Thành phố 3 có”; giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của nhân dân.

## **3.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP**

**3.2.1. Phát huy vai trò lãnh đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân về việc hoạch định và thực hiện chính sách xã hội trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố**

**3.2.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của mọi tổ chức, nhóm cộng đồng, mọi người dân trong việc mở rộng việc thực hiện chính sách xã hội gắn với cộng đồng**

**3.2.3. Thực hiện việc phát triển nhanh, hài hòa, bền vững giữa kinh tế và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, văn hóa, giáo dục, môi trường**

*a. Trên lĩnh vực Kinh tế*

Để nền kinh tế thành phố Đà Nẵng có thể tiếp tục tăng trưởng nhanh và phát triển bền vững, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp như sau:

- Thành phố cần sớm ban hành một chương trình tổng thể để thực hiện tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng tăng sức cạnh tranh, có các mục tiêu định lượng cụ thể với lộ trình thực hiện rõ ràng, kèm theo các chính sách kinh tế, tài chính khả thi.

- Tập trung đầu tư phát triển kinh tế, đẩy mạnh hơn nữa chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chú trọng phát triển công nghiệp - công nghệ và dịch vụ cao với những sản phẩm có chất lượng, giá trị gia tăng cao có tính cạnh tranh trong nước và xuất khẩu.

- Tiếp tục xây dựng đô thị du lịch ven biển đạt chất lượng cao, đầu tư phát triển và xã hội hóa hạ tầng du lịch, thương mại để du lịch sớm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, thương mại giữ vị trí trung tâm mua sắm của khu vực.

- Chuyển đổi và nâng chất lượng cơ cấu nội bộ ngành thủy sản - nông - lâm. Phát triển kinh tế nông nghiệp ngoài thành theo hướng đa ngành nghề, nông nghiệp đô thị; tăng tỷ trọng và lao động công nghiệp, dịch vụ trong cơ cấu kinh tế nông thôn.

- Nâng cao hiệu quả kinh tế nhà nước, phát huy tiềm năng các thành phần kinh tế, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp. Hoàn thành việc sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp đi đôi với nâng cao hiệu quả các doanh nghiệp sau sắp xếp.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hoàn thiện môi trường kinh doanh; thực hiện nhất quán các cơ chế chính sách, tạo điều kiện thuận lợi, môi trường thông thoáng để duy trì một môi trường đầu tư cạnh tranh, có sức hấp dẫn cao.

- Tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế, giao thông, kỹ thuật theo hướng đồng bộ hóa, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý đô thị nhằm phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.

- Chủ động liên kết, hợp tác với các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, khu vực miền Trung và các nước liên quan trong việc triển khai thực hiện các chương trình hợp tác Tiểu vùng sông Mê Kông, tuyên Hành lang Kinh tế Đông - Tây.

#### ***b. Trên lĩnh vực an sinh xã hội***

- \* Thực hiện tốt phương châm tăng trưởng kinh tế đi đôi với giải quyết hợp lý, công bằng các vấn đề xã hội; nâng cao đời sống

vật chất và tinh thần, thể lực và trí lực, cải thiện yếu tố phát triển con người; thực hiện tốt chủ trương “an dân” gắn với yêu cầu phát triển bền vững. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả và nâng cao chất lượng các chương trình thành phố “5 không”, thành phố “3 có”. Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa các lĩnh vực văn hoá, xã hội. Để tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác ASXH.

*\* Các giải pháp cụ thể cần thực hiện trên lĩnh vực An sinh xã hội là:*

*- Đối với chính sách ưu đãi người có công, thương bệnh binh, gia đình chính sách*

*- Chính sách bảo trợ xã hội đối với người cao tuổi, người cao tuổi cô đơn; trẻ em mồ côi, bị bỏ rơi, nạn nhân chất độc da cam và người tàn tật*

*- Đối với chính sách xóa đói, giảm nghèo:*

*- Đối với chính sách Bảo hiểm xã hội*

*- Đối với chính sách Bảo hiểm y tế*

***c. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ xã hội theo hướng bền vững***

*\* Củng cố, nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo nghề; xây dựng và triển khai Đề án phát triển thị trường lao động*

*\* Triển khai Đề án có việc làm*

*\* Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ nhằm tăng khả năng tiếp cận nhà ở của các đối tượng (gia đình nghèo diện chính sách như gia đình liệt sĩ, thương binh, người có công với cách mạng; các đối tượng tật nguyền vì chiến tranh, vì chất độc da cam, những người mất khả năng lao động lâu dài)...*

***d. Trên lĩnh vực Văn hóa - Giáo dục - Y tế***

***đ. Trên lĩnh vực Môi trường***

Xây dựng và triển khai các chương trình thành phố môi trường; khai thác, quản lý và bảo vệ tốt các nguồn tài nguyên, chú trọng phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường.

Năm 2008 Đà Nẵng đã phê duyệt đề án "Xây dựng Đà Nẵng - thành phố môi trường", gồm mục tiêu mục tiêu tổng quát đến năm 2020 là: Đà Nẵng phấn đấu đạt *thành phố thân thiện môi trường*, đảm bảo các yêu cầu về chất lượng môi trường đất, chất lượng môi trường nước, chất lượng môi trường không khí, tạo sự an toàn về sức khỏe và môi trường cho người dân, các nhà đầu tư, cho du khách trong và ngoài nước khi đến với thành phố Đà Nẵng; ngăn ngừa ô nhiễm và suy thoái môi trường, có đủ năng lực để xử lý và khắc phục

các sự cố môi trường; tất cả người dân thành phố, các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước đến làm ăn và sinh sống tại Đà Nẵng đều có ý thức về công tác bảo vệ môi trường để "Xây dựng Đà Nẵng - thành phố môi trường".

### KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Phát triển nhanh, hài hoà, bền vững là yêu cầu xuyên suốt trong quá trình phát triển của thành phố. Kết hợp phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, nâng cao chất lượng cuộc sống, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội. Phát huy vai trò quốc sách hàng đầu của giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; xem phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là yếu tố quan trọng tạo động lực để phát triển” [17, tr 86,87]...là những định hướng cơ bản trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, quản lý phát triển xã hội ở thành phố Đà Nẵng

Để thực hiện tốt mục tiêu: “Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình “Thành phố 5 không”, “Thành phố 3 có”; giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của nhân dân. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt nghèo, học sinh bỏ học và thiếu niên hư, vi phạm pháp luật. Phát triển nghề công tác xã hội; xây dựng hệ thống ASXH hiệu quả, đa dạng, ngày càng mở rộng phù hợp với nhu cầu của nhân dân. Phát triển mạnh và đa dạng hệ thống BHXH, BHTN. Thực hiện đồng bộ, toàn diện các chương trình, dự án giảm nghèo, tạo cơ hội cho người nghèo tiếp cận các chính sách trợ giúp về hạ tầng phục vụ sản xuất, đất đai, tín dụng, dạy nghề, tạo việc làm, khuyến nông - lâm - ngư, tiêu thụ sản phẩm...; xây dựng các đề án, giải pháp, mô hình giảm nghèo, tập trung hỗ trợ, tạo điều kiện cho người nghèo phát triển sản xuất, vươn lên thoát nghèo, giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt các chính sách xã hội; vận động toàn dân tham gia các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm sóc người có công với nước; chăm lo đào tạo, dạy nghề, tạo việc làm cho con em gia đình chính sách; đẩy mạnh các hoạt động từ thiện, nhân đạo hỗ trợ những người cô đơn, yếu thế, nghèo khó trong xã hội, tạo thuận lợi để họ vươn lên hoà nhập cộng đồng. Tăng cường các cơ hội và dịch vụ kinh tế cho người khuyết tật. Hoàn thành các chương trình xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và học sinh, sinh viên.



Giảm thiểu chênh lệch về mức sống, thu nhập giữa các vùng nông thôn, miền núi với thành thị... Tiếp tục đầu tư phát triển *sự nghiệp y tế*, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Bảo vệ môi trường...” [17, tr.86, 103-111]...; Phát huy vai trò lãnh đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân về việc hoạch định và thực hiện chính sách xã hội trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Đây mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của mọi tổ chức, nhóm cộng đồng, mọi người dân trong việc mở rộng việc thực hiện chính sách xã hội gắn với cộng đồng. Thực hiện việc phát triển nhanh, hài hòa, bền vững giữa kinh tế và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, văn hóa, giáo dục, môi trường

## KẾT LUẬN

1. Phát triển xã hội là sự vận động có định hướng của mỗi quốc gia, dân tộc nhằm đạt tới mục tiêu: tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị, công bằng, dân chủ, văn minh. Quản lý phát triển xã hội là quá trình tổ chức tác động có mục đích của nhà nước và chủ thể khác trong xã hội đối với các lĩnh vực xã hội thông qua bộ máy nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp bằng nguồn lực, các công cụ, phương thức tác động khác nhau nhằm tạo ra môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, nhân văn cho cuộc sống của mọi thành viên trong xã hội, tạo điều kiện cho con người được tự do phát triển, hòa nhập cộng đồng, bảo đảm công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của mỗi cá nhân cũng như của cả cộng đồng theo các tiêu chuẩn khách quan của văn minh, tiến bộ xã hội. *Quản lý phát triển xã hội theo hướng bền vững* là quá trình tổ chức tác động có mục đích của nhà nước và chủ thể khác trong xã hội đối với các lĩnh vực xã hội thông qua bộ máy nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp bằng nguồn lực, các công cụ, phương thức tác động khác nhau nhằm tạo ra môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, nhân văn cho cuộc sống của mọi thành viên trong xã hội, tạo điều kiện cho con người được tự do phát triển, hòa nhập cộng đồng, bảo đảm công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của mỗi cá nhân cũng như của cả cộng đồng theo các tiêu chuẩn khách quan của văn minh, tiến bộ xã hội... nhằm đáp ứng nhu cầu của thế hệ con người hiện nay và cả các thế hệ tương lai.

2. Trên quan điểm phát triển bền vững và phương châm hành động của Đảng bộ, Chính quyền thành phố là: Quán triệt sâu sắc nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội.

Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội. Mặc dù đã đạt được những kết quả đáng phấn khởi, song công tác quản lý phát triển xã hội tại thành Đà Nẵng vẫn còn tồn tại một số vấn đề cần khắc phục, cụ thể: Giáo dục & đào tạo chưa đạt yêu cầu giáo dục toàn diện; hiệu quả đầu tư và giáo dục & đào tạo chưa đồng đều giữa các vùng; hoạt động của hệ thống giáo dục thường xuyên còn hạn chế; việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành kinh tế chưa được chú trọng [17, tr 77]. Quy mô và chất lượng giáo dục tuy đã có sự tăng lên khá nhanh song vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ CNH, HĐH và phát triển KT - XH của thành phố. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về nội dung và yêu cầu của chính sách ASXH có khi chưa đầy đủ, rõ ràng và kịp thời tới những đối tượng liên quan (những người thực thi và người dân). Ô nhiễm môi trường không chỉ tác động bất lợi đến cuộc sống, sinh hoạt cục bộ ở các khu kinh tế, khu công nghiệp mà lan rộng và gây hậu quả nghiêm trọng ảnh hưởng đến môi trường sinh sống của nhân dân các vùng dân cư.

3. Để thực hiện tốt mục tiêu: “Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình “Thành phố 5 không”, “Thành phố 3 có”; giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của nhân dân. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt nghèo, học sinh bỏ học và thiếu niên hư, vi phạm pháp luật. Phát triển nghề công tác xã hội; xây dựng hệ thống ASXH hiệu quả, đa dạng, ngày càng mở rộng phù hợp với nhu cầu của nhân dân. Phát triển mạnh và đa dạng hệ thống BHXH, BHTN. Phát huy vai trò lãnh đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân về việc hoạch định và thực hiện chính sách xã hội trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của mọi tổ chức, nhóm cộng đồng, mọi người dân trong việc mở rộng việc thực hiện chính sách xã hội gắn với cộng đồng. Thực hiện việc phát triển nhanh, hài hòa, bền vững giữa kinh tế và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, văn hóa, giáo dục, môi trường.